

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Triều.

Các Thẩm phán:

Ông Võ Thanh Bình

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Nam – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo:

Lê Hoàng M (T), sinh ngày: 05/5/1982 tại Tiền Giang. Đăng ký thường trú: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Phạm Thị S, sinh năm 1963; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ Đặng Kiều O, sinh năm 1984 (đã ly hôn), con có 02 con lớn nhất 2006, nhỏ nhất 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam ngày 04/8/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1971. (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Có đại diện theo uỷ quyền ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1974. (có mặt)

Địa chỉ: D, khu phố A, phường A, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang

Ngoài ra bản án còn những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, bản án không có kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng M và chị Nguyễn Thị Hồng T1, sinh năm 1978, cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang sống với nhau như vợ chồng. Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 12/5/2024, anh Huỳnh Văn M1, sinh năm 1972, cư trú: ấp H, xã N,

huyện C, tỉnh Tiền Giang tổ chức uống bia tại chòi giữ vườn sầu riêng của anh M1, tại địa chỉ ấp H, xã H, huyện C, gồm có anh M1, anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1971, cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; anh Võ Văn T2, sinh năm 1968, cư trú: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang và anh Nguyễn Minh G, sinh năm 1972, cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Trong lúc đang uống bia, M điều khiển xe mô tô đi xịt thuốc cỏ vườn sầu riêng của chị T1 chạy ngang, nhìn thấy anh N thì M nhớ đến việc vào ngày 15/02/2024 trong lúc đi hát với nhau, anh N có hành vi dùng tay choàng qua cổ chị T1, bị người khác chụp hình đăng lên mạng Facebook, vợ anh N tên Trịnh Ngọc H2, sinh năm 1972, cư trú: ấp H, xã H, huyện C chia sẻ, M phát hiện nên tức giận muốn gặp anh N nói chuyện, vì vậy M dùng xe rồi đi vào gặp anh N nói chuyện. Trong lúc nói chuyện thì giữa M và anh N xảy ra cự cãi, xô xát với nhau và được mọi người can ngăn ra. Lúc này, M đi ra vườn sầu riêng phía sau chòi của anh M1 lấy cây trà đã lột vỏ dùng tay bẻ một đoạn gốc dài 75cm, rồi M cầm ngay khúc gốc cây trà trên tay phải đi về hướng anh N đang đứng đánh trúng vào trán bên phải của anh N 01 cái, đoạn trà gãy làm đôi. Thấy đánh nhau mọi người tiếp tục vào can và đẩy anh N ra trước lộ đá mi ngay cổng rào. Lúc này, M tiếp tục lượm đoạn trà vừa bị gãy cầm tay phải rồi đi ra cổng để tiếp tục đánh nhau với anh N thì bị anh T2 ôm lại, anh M1, anh G trong chòi cũng chạy ra can ngăn. Anh T2 và M tiếp tục dẫn co nên cả hai cùng té ngã vào hàng rào lưới B40, bị ngã đau nên anh T2 buông M ra rồi bỏ đi về nhà. Còn anh N lượm 01 đoạn bẹ dừa khô cầm hai tay đánh nhau với M thì bị M cầm đoạn trà đánh trúng vào đỉnh đầu 01 cái gây thương tích. Khi biết tin chị T1 từ nhà chạy đến vào ôm M lại can ngăn và anh N bỏ đi. Cùng lúc này, Nguyễn Minh S1, sinh năm 1980, cư trú: ấp H, xã H, huyện C (là em ruột của G và T1) hay tin nên cũng chạy đến hỏi thì M nói anh N đánh anh hai (G) gần chết. Nghe vậy, S1 đuổi theo dùng tay phải đánh trúng vào vai trái anh N 01 cái, dùng chân phải đá trúng vào vùng hông anh N 02 cái làm anh N té ngã, rồi tất cả bỏ đi về. Anh N bị thương tích được gia đình đưa đến Bệnh viện C điều trị, đến ngày 26/5/2024 thì ra viện.

Giấy chứng nhận thương tích số 275/CNTT-BVCHPHCNTPHCM ngày 19/6/2024 của Bệnh viện Chính hình và phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh, chứng nhận Nguyễn Thanh N, có các thương tích, gồm: tổn thương ổ của não (tụ khí máu ngoài màng cứng trán phải. Dập não xuất huyết trán phải. Xuất huyết dưới nhện thái dương trái); Vết thương hở của da đầu (vết thương chằm); Tổn thương màng phổi (khí phế thũng rải rác thùy trên hai phổi); nhiều mảnh vỡ của xương sọ và xương mặt (nứt tụ máu xoang sàng hai bên, xoang trán phải. Nứt sọ trán phải).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 216-2024/KLTTCT-TTPY ngày 02/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T đối với Nguyễn Thanh N, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thanh N là 33%, thương tích Nguyễn Thanh N do vật tày gây nên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đoạn cây tràm đã lột vỏ khô dài 43cm, cân nặng 300gram, đường kính đầu lớn nhất là 18cm, đường kính đầu nhỏ nhất là 14cm, có 01 đầu bằng và 01 đầu bị gãy nham nhỡ;

- 01 đoạn tràm khô đã lột vỏ, bị tét làm đôi:

+ Mảnh thứ nhất: có chiều dài 32 cm, cân nặng 100 gam, có đường kính đầu lớn nhất là 11cm, đường kính đầu nhỏ nhất là 08cm, 02 đầu bị gãy nham nhỡ;

+ Mảnh thứ 2: có chiều dài 32 cm, cân nặng 100 gam, đường kính đầu lớn nhất là 11cm, đường kính đầu nhỏ nhất là 7,5cm, 02 đầu bị gãy nham nhỡ;

- 01 đoạn bẹ dừa khô dài 170cm, cân nặng 550gram, đường kính đầu lớn nhất là 26cm, đường kính đầu nhỏ nhất là 4,5cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh N yêu cầu bị cáo M bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác với số tiền 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng). Ngoài ra còn yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 30 tháng lương với số tiền 70.200.000 đồng (bảy mươi triệu hai trăm ngàn đồng). Tổng số tiền là 116.200.000 đồng.

Bị cáo đã tác động nhờ mẹ ruột là bà Phạm Thị S, sinh năm 1963, cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang đã bồi thường xong chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác với số tiền 46.000.000 đồng, riêng số tiền tổn thất tinh thần là 30 tháng lương là 70.200.000 đồng, bị cáo chưa đồng ý bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng M 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 04/8/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589, 357 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bị cáo Lê Hoàng M bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Nguyễn Thanh N số tiền 23.400.000đ (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm chậm thi hành án, phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/01/2025, bị hại Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại Nguyễn Thanh N có đại diện theo uỷ quyền anh Nguyễn Văn H1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo: Anh cho rằng sức khoẻ của anh N bị thiệt hại quá nhiều và ảnh hưởng lâu dài về sau, nên anh N cần phải có tiền điều trị bệnh do đó anh yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở.

- Bị cáo Lê Hoàng M chỉ đồng ý bồi thường 10 tháng lương cơ bản.

- Quan điểm của Kiểm sát viên cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về nội dung: Về tội danh cấp sơ thẩm kết luận bị cáo Lê Hoàng M phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có cơ sở. Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo M cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo M 04 năm tù là phù hợp; Về trách nhiệm dân sự, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các yêu cầu của bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại cũng không cung cấp thêm tình tiết mới nào để xem xét, tuy nhiên căn cứ vào kết quả giám định tỉ lệ thương tật là 33% là lớn do đó cần xem xét buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 30 tháng lương cơ sở là có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 2 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị hại sửa một phần bản án sơ thẩm về bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời khai bị cáo và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận Anh N bị thương tích là do bị cáo gây ra, theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 216 -2024/KLTTCT-TTPY ngày 02/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T đối với Nguyễn Thanh N, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thanh N là 33%, thương tích Nguyễn Thanh N do vật tày gây nên. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Hoàng M đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội danh và hình phạt được quy định tại các điểm c khoản 3 điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì nguyên nhân tranh cãi nhỏ nhặt, mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Thanh N với tỷ lệ thương tích là 33%. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian rèn luyện bản thân để sớm hòa nhập cộng đồng và xã hội là đúng quy định pháp luật

[4] Xét về mức án:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như về nhân thân xử phạt bị cáo mức án 04 năm tù là phù hợp.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đại diện gia đình bà S là mẹ bị cáo bồi thường chi phí điều trị

cùng chi phí khác cho bị hại số tiền 46.000.000 đồng là đã đầy đủ, phù hợp pháp luật.

Xét thấy, tại phiên tòa anh N có đại diện uỷ quyền trình bày cho rằng sức khỏe của anh N bị thiệt hại quá nhiều và ảnh hưởng lâu dài về sau, nên anh N cần phải có tiền điều trị bệnh do đó anh N yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là 50 tháng lương, cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận 10 tháng lương cơ bản theo sự tự nguyện của bị cáo là không thoả đáng. Xét thấy, nguyên nhân xảy ra sự việc nguyên nhân do lỗi của anh N là lúc ca hát choàng tay qua vai chị T1 (bạn gái của Lê Hoàng M), dẫn đến bị cáo M có hành vi trái pháp luật, đồng thời khi bị cáo M gặp N để nói chuyện việc của anh N là lúc ca hát choàng tay qua vai chị T1, thì anh N cũng có lỗi là dùng ly bia tát vào mặt bị cáo, bản thân anh N là một giáo viên có hành vi cư xử không chuẩn mực trong mối quan hệ bạn bè, xét về mức độ lỗi nguyên nhân xảy ra sự việc xuất phát từ lỗi của anh N cho nên việc anh yêu cầu 30 tháng lương là không có cơ sở, đồng thời tại tòa anh N trình bày anh bị thiệt hại quá nhiều và ảnh hưởng lâu dài về sau nhưng chưa được cơ quan chuyên môn xác nhận tình trạng bệnh tình của anh sẽ ảnh hưởng về sau. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị buộc bị cáo bồi thường 30 tháng lương là không có cơ sở và không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thanh N.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng M 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 04/8/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589, 357 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bị cáo Lê Hoàng M bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Nguyễn Thanh N số tiền 23.400.000đ (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Nguyễn Thanh N có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo qui định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí: Bị cáo và bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Thành phần Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Triều